

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/DS-ST.  
Ngày: 06-5-2019.  
*V/v tranh chấp hợp đồng vay  
tài sản.*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thái.

- Các hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Trong.

Bà Huỳnh Thị Kim Ngọc.

**- Thư ký toà án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Mai - Công chức  
Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:** Bà  
Lê Thị Ngọc Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành mở  
phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 155/2018/TLST-DS ngày 07  
tháng 12 năm 2018, về việc: tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo quyết định đưa vụ  
án ra xét xử số 19/2019/QĐXXST-DS, ngày 27 tháng 03 năm 2019 và quyết định hoãn  
phiên tòa số 14/2019/QĐST-DS, ngày 11 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm: 1962.

Cư trú tại: đường H, phường 3, thành phố T, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1975.

Cư trú tại: ấp 1, xã V, huyện C, tỉnh Long An.

*(Bà Tuyết M có mặt; Bà D vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

- Theo đơn khởi kiện ngày 15/10/2018 và những lời khai trình trước tòa, Bà  
Nguyễn Thị Tuyết M là nguyên đơn trình bày: Vào ngày 08/8/2018, bà có cho Bà  
Nguyễn Thị D vay với số tiền là 30.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận bên ngoài là  
6%/tháng, hẹn trong vòng 20 ngày trả hết số nợ. Tuy nhiên đến hạn, Bà D không thực  
hiện nghĩa vụ trả nợ vốn và lãi theo giấy vay tiền. Bà đã nhiều lần yêu cầu Bà D thanh  
toán nợ nhưng Bà D không thanh toán. Nay Bà Nguyễn Thị Tuyết M yêu cầu Tòa án

giải quyết buộc Bà Nguyễn Thị D phải trả tiền nợ gốc vay còn thiếu là 30.000.000 đồng, bà không yêu cầu tính lãi. Trả một lần trong thời gian ngắn.

*- Bị đơn Bà Nguyễn Thị D vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 06/3/2019 Bà Nguyễn Thị D trình bày:* Bà thống nhất với lời trình bày của nguyên đơn về việc vay nợ. Hiện nay bà còn thiếu nợ tiền gốc vay của nguyên đơn số tiền 30.000.000 đồng. Nay bà xin hẹn đến ngày 15/3/2019 bà sẽ thanh toán hoàn tất số nợ trên cho bà Tuyết M.

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định về thủ tục tố tụng. Các đương sự chấp hành đúng pháp luật. Riêng đối với Bà Nguyễn Thị D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do, nên đề nghị áp dụng Điều 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với Bà Nguyễn Thị D.

Về nội dung vụ án: Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc Bà Nguyễn Thị D phải thanh toán cho bà Tuyết M số nợ gốc vay là 30.000.000 đồng, khi án có hiệu lực pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Qua lời khai trình của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy giữa Bà Nguyễn Thị Tuyết M với Bà Nguyễn Thị D có phát sinh tranh chấp hợp đồng vay tài sản, có thời hạn, việc tranh chấp và thẩm quyền giải quyết được quy định tại các Điều 26, 35 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý, giải quyết theo quy định. Đối với Bà Nguyễn Thị D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do, nên áp dụng Điều 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với Bà Nguyễn Thị D.

[2] Xét thấy giữa Bà Nguyễn Thị Tuyết M với Bà Nguyễn Thị D khai trình thống nhất về số nợ gốc vay hiện nay Bà Nguyễn Thị D còn thiếu nợ gốc vay của Bà Nguyễn Thị Tuyết M số tiền 30.000.000 đồng, nhưng các đương sự không thống nhất về thời gian thanh toán nợ.

[3] Bà Nguyễn Thị Tuyết M yêu cầu Bà Nguyễn Thị D trả số nợ gốc vay số tiền là 30.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Bà Nguyễn Thị D xin hẹn đến ngày 15/3/2019 sẽ thanh toán hoàn tất số nợ trên cho bà Tuyết M nhưng không thực hiện. Xét thấy yêu cầu của bà Tuyết M phù hợp với quy định tại các Điều 463, 466 và 470 Bộ luật dân sự năm 2015, nên được xem xét chấp nhận. Cần buộc Bà Nguyễn Thị D phải hoàn trả cho Bà Nguyễn Thị Tuyết M số tiền là 30.000.000 đồng gốc vay khi án có hiệu lực pháp

luật. Bà Nguyễn Thị D đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ, do đó cần buộc Bà D phải có trách nhiệm thanh toán nợ cho bà Tuyết M theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Nguyên đơn không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Áp dụng các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

#### Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản của Bà Nguyễn Thị Tuyết M đối với Bà Nguyễn Thị D.

Buộc Bà Nguyễn Thị D phải có trách nhiệm hoàn trả nợ gốc vay cho Bà Nguyễn Thị Tuyết M số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị D phải chịu 1.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước. Bà Nguyễn Thị Tuyết M không phải chịu án phí, hoàn trả số tiền tạm ứng án phí Bà Nguyễn Thị Tuyết M đã nộp là 750.000 đồng, theo biên lai thu số 0001047 ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án, đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;  
Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**Phạm Văn Thái**